

Bản án số: 152/2018/HSST
Ngày 12/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Minh Hương
- Ông Lê Hồ Bình

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Thư ký Tòa án quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 12 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 142/2018/HSST ngày 12/7/2018 - theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/QĐ-HS ngày 09 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

HOÀNG MINH T; sinh ngày 30 tháng 5 năm 1977 tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã N, huyện T, Thành phố Hà Nội; hiện không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: (không); trình độ văn hóa: 7/12; con ông: Hoàng Minh H và bà: Nguyễn Thị T; vợ là Vũ Thị Thu H và có 02 con (lớn 18 nhỏ 16 tuổi).

Danh chỉ bản số: 008 lập ngày 22/11/2017 tại CAQ H, Thành phố Hà Nội.

02 Tiền án:

1. Ngày 24/4/2009 Tòa án nhân dân quận M, Thành phố Hà Nội kết án 46 tháng tù về tội “Cướp tài sản” (trị giá tài sản 17.850.000 đồng).

2. Ngày 13/8/2018 Tòa án nhân dân quận Đ, Thành phố Hà Nội kết án 36 tháng tù về tội “Cướp tài sản”.

Tạm giữ: 17/11/2017; tạm giam: 26/11/2017 - (Có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

1. Ông Nguyễn Đình K - Luật sư Văn phòng Luật T thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội - (Có mặt).

2. Ông Nguyễn Hồng Q - Luật sư Văn phòng Luật T thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội - (Vắng mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Đồng chí Hồ Huy V; sinh năm 1992; hộ khẩu thường trú: 131 A9 đường A, phường Y, quận T, Thành phố Hà Nội - là Công an phường M - (Có mặt).

2. Đồng chí Hoàng Anh T; sinh năm 1986; hộ khẩu thường trú: 28 ngõ 14 đường N, phường Đ, quận B, Thành phố Hà Nội - là Phó Công an phường M - (Có mặt).

3. Đồng chí Nguyễn Đình T; sinh năm 1984; hộ khẩu thường trú: Tổ 5 phường G, quận L, Thành phố Hà Nội - là Công an phường M - (Có mặt).

4. Anh Nguyễn Văn H; sinh năm 1993; trú tại: 193 phố H, quận L, Thành phố Hà Nội - (Vắng mặt).

5. Anh Bùi Quốc K; sinh năm 1989; trú tại: 193 phố H, quận L, Thành phố Hà Nội - (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 01 giờ 15' ngày 17/11/2017, tổ công tác Công an phường M đang làm nhiệm vụ trên tuyến phố L, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội, phát hiện Hoàng Minh T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, T không chấp hành theo yêu cầu của Tổ công tác đồng thời giằng co với tổ công tác. Lúc này, trong người T rơi ra 01 gói giấy màu trắng được dán băng dính màu xanh xuống bậc thềm trước cửa số nhà 77 phố L, phường L, quận H, Hà Nội. Tổ công tác kiểm tra gói giấy có 01 túi nylon kích thước 6x11cm bên trong chứa tinh thể màu hồng nhạt, nghi là ma túy nên lập biên bản và đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an phường L để giải quyết.

Ngoài ra còn thu giữ của Hoàng Minh T: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng trắng số Imei: 354403067826691 kèm số điện thoại 0984386199; 01 ví da màu đen bên trong có: 01 giấy phép lái xe B2 mang tên Hoàng Minh T; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Hoàng Minh T; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển số 30K3 - 4650 mang tên Nguyễn Trọng L và 1.000.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 06 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng).

Theo kết luận giám định số 260/KLGD-PC54 ngày 09/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu hồng bên trong 01 túi nylon thu giữ của Hoàng Minh T là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng: 49,444 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Minh T không nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và khai: Khoảng 23 giờ ngày 16/11/2017, T điều khiển xe máy Honda Dream (không nhớ biển kiểm soát) từ khu đô thị X - H đến phố T, quận B, Hà Nội ghé bể kính bán đồ hải sản cho người bạn quen biết xã hội. Lúc này, N (bạn xã hội, nhà ở phố Đ) dùng số thuê bao 01686394078 gọi cho T (số thuê bao 0984386199) nhờ T đến đón N tại khu vực phố L, quận H, Hà Nội. Sau đó, T điều khiển chiếc xe máy Honda đi đến phố L nhưng không tìm thấy N. Do điện thoại hết tiền nên T dừng xe trên phố L hỏi mua thẻ điện thoại. Khi đến ngã tư thì nhận được cuộc điện thoại có tên “Hoa H” (T không quen biết) hỏi: “Anh đang ở đâu”, T trả lời: “ở 27 T, à mà hình như ở L”. Ngay lúc đó, T thấy có một vài người xung là Công an, còng tay T lại và phát hiện gần vị trí T đứng (trên bậc thềm trước cửa số nhà 77 phố L) 01 gói giấy màu trắng được dán bên ngoài băng dính màu xanh, bên trong có 01 túi nylon chứa

tinh thể màu hồng nhạt nghi là ma túy. Sau đó T được đưa về trụ sở Công an phường L để làm việc. Chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu vàng trắng số Imei: 354403067826691 kèm số điện thoại 0984386199 là của N (hiện chưa xác định được) đưa cho T sử dụng từ ngày 10/11/2017 cho đến ngày bị bắt; chiếc ví da màu đen, 01 giấy phép lái xe B2 mang tên Hoàng Minh T, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Hoàng Minh T là tài sản cá nhân của T; Giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển số 30K3 - 4650 mang tên Nguyễn Trọng L là của một nam thanh niên không rõ tên tuổi địa chỉ đưa cho T. Còn số tiền 1.000.000 đồng là của chị Vũ Thị Thu H (vợ T) đưa cho T để mua sắm đồ dùng gia đình.

Người làm chứng là anh Bùi Quốc K và anh Nguyễn Văn H khai: Khoảng 01 giờ 15' ngày 17/11/2017 anh K chở anh H đi chơi quanh khu vực hồ H. Khi đi đến trước cửa số nhà 77 phố L thì thấy Tổ công tác Công an phường M gồm các đồng chí Hoàng Anh T, Nguyễn Đình T và Hồ Huy V đang tiến hành bắt giữ Hoàng Minh T. Đồng chí Hoàng Anh T chạy đến tóm tay phải của T và hô Công an đây. T chống cự, giằng co quyết liệt nên đồng chí Nguyễn Đình T chạy đến tóm vào tay trái của T. Sau đó, đồng chí Hồ Huy V chạy đến ôm eo bên phải của T. Trong lúc giằng co, anh K và anh H nhìn thấy từ trong người T rơi ra một vật ở bậc thềm số nhà 77 phố L, kiểm tra đó là 01 gói giấy màu trắng được dán bên ngoài bằng dính màu xanh, bên trong có 01 túi nylon chứa tinh thể màu hồng nhạt nghi là ma túy nên Công an đã mời các anh K, anh H về trụ sở Công an phường L để làm việc (BL số 188 -193, 198 -207).

Đồng chí Hoàng Anh T, Nguyễn Đình T và Hồ Huy V khai: Khoảng 01 giờ 15' ngày 17/11/2017 Tổ công tác Công an phường M do đồng chí Hoàng Anh T - Phó Công an phường M chỉ huy làm nhiệm vụ trên tuyến phố L - D phát hiện Hoàng Minh T đang ngồi xỏm tại vỉa hè trước cửa số nhà 77 phố L có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Khi Tổ công tác dừng xe trước cửa số nhà 77 phố L, T định đứng dậy bỏ chạy thì bị Tổ công tác giữ tay T nhưng T không chấp hành mà giằng co, chống cự quyết liệt từ chỗ vỉa hè sát lòng đường vào tới sát cửa số nhà 77 phố L thì đồng chí Hoàng Anh T nhìn thấy từ trên người T rơi xuống bậc thềm sát cửa nhà số 77 phố L một gói giấy màu trắng dán ngoài bằng băng dính tối màu nên đồng chí T có nói: “Nó làm rơi cái gì xuống đất kia”. Sau đó, Tổ công tác không chế được T và đưa ra ngoài khu vực vỉa hè sát với lòng đường phố L. Sau đó, đồng chí Hồ Huy V là người thu giữ gói giấy rơi từ người T xuống và xác định đó là 01 gói giấy được dán bên ngoài bằng dính màu xanh, bên trong có 01 túi nylon chứa tinh thể màu hồng nhạt nghi là ma túy. Tổ công tác đã tạm giữ niêm phong tang vật tại chỗ rồi đưa đối tượng cùng tang vật về trụ sở Công an phường L để làm việc (BL số: 177-185).

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng trắng số Imei: 354403067826691 kèm sim có số thuê bao là 0984386199 thu giữ của Hoàng Minh T có nội dung tin nhắn liên quan đến mua bán trái phép chất ma túy. Chiếc ví da màu đen, 01 giấy phép lái xe B2 mang tên Hoàng Minh T, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Hoàng Minh T là tài sản cá nhân của T nên chuyển theo hồ sơ vụ án.

Giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển số 30K3 - 4650 mang tên Nguyễn Trọng L, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của chủ sở hữu là anh Nguyễn Trọng L

xác định đã bán chiếc xe máy từ năm 2012 (đã giao đăng ký xe máy cho người bán) và không có đề nghị gì đối với Giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển số 30K3-4650.

Về đối tượng tên N đưa cho T chiếc điện thoại Iphone 6 có nội dung tin nhắn liên quan đến mua bán trái phép chất ma túy, đến nay chưa lấy được lời khai của N. Ngày 05/6/2018 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách rút tài liệu liên quan đến đối tượng N và Giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển số 30K3-4650 để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 135/CT-VKS ngày 05/7/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố Hoàng Minh T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai trong khi đang ngồi chờ ở trước cửa số nhà 77 phố L để đón bạn thì có ba anh đi xe máy mặc thường phục đến, một anh nhảy xuống xe đi thẳng đến chỗ bị cáo. Thấy vậy, theo phản xạ bị cáo đứng dậy và lùi về phía sau, anh ta cầm tay phải của bị cáo bẻ ra sau lưng và hô "Công an đây". Tiếp theo, có một anh xuống xe cầm tay trái của bị cáo bẻ ra phía sau lưng, một anh chạy vào ôm ngang bụng bị cáo. Lúc đó bị cáo lùi về phía sau khoảng 01m (không lùi sát vào bậc thềm trước cửa số nhà 77 phố L). Khi các anh Công an bắt giữ bị cáo, bị cáo không giằng co, chống cự. Những người làm chứng khai nhìn thấy bị cáo thả từ tay phải và rơi từ trong người bị cáo xuống đất gói ma túy là không đúng, vì lúc đó tay phải của bị cáo cầm điện thoại. Bị cáo khẳng định gói ma túy rơi ở bậc thềm trước cửa số nhà 77 phố L không phải của bị cáo. Trong điện thoại của bị cáo có nhiều nội dung tin nhắn với "Khanh Kim L" và H, H về việc mua bán ma túy; nhưng không phải bị cáo nhắn, bị cáo không biết ai nhắn; bị cáo không cho ai mượn điện thoại. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo không phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo bị oan.

Những người làm chứng là các đồng chí Công an đều khai: Khoảng 01 giờ 15' ngày 17/11/2017 Tổ công tác Công an phường M do đồng chí Hoàng Anh T - Phó Công an phường M chỉ huy làm nhiệm vụ trên tuyến phố L - D phát hiện Hoàng Minh T đang ngồi xỏm tại vỉa hè trước cửa số nhà 77 phố L có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Khi Tổ công tác dừng xe trước cửa số nhà 77 phố L, T định đứng dậy bỏ chạy thì bị Tổ công tác khống chế, đồng chí T túm tay phải, đồng chí T1 giữ tay trái, đồng chí V ôm ngang bụng T nhưng T không chấp hành mà giằng co, chống cự quyết liệt từ chỗ vỉa hè sát lòng đường vào tới sát cửa số nhà 77 phố L thì đồng chí Hoàng Anh T nhìn thấy từ trên người T rơi xuống bậc thềm trước cửa nhà số 77 phố L một gói giấy màu trắng dán ngoài bằng băng dính tối màu nên đồng chí T có nói: "Nó làm rơi cái gì xuống đất kia". Sau đó, bị cáo lại đẩy Tổ công tác ra khỏi chỗ bậc thềm đến gần chỗ gốc cây ở vỉa hè thì lúc đó Tổ công tác mới khống chế được T đưa ra sát lòng đường. Khi Tổ công tác khống chế bị cáo thì trong tay phải của bị cáo không cầm điện thoại. Đồng chí V quay lại thu giữ tang vật là 01 gói nylon dán ngoài bằng băng dính màu xanh, bên trong có 01 túi nylon đựng tinh thể màu hồng nhạt và thu giữ 01 chiếc điện thoại di động của bị cáo cách chỗ ban đầu bị cáo ngồi khoảng 01m.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 01h15' ngày 17/11/2017 Tổ công tác Công an phường M làm nhiệm vụ trên tuyến phố L - D

phát hiện Hoàng Minh T đang ngồi xổm tại vỉa hè trước cửa số nhà 77 phố L có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Khi Tổ công tác dừng xe trước cửa số nhà 77 phố L yêu cầu kiểm tra T không chấp hành mà định đứng dậy bỏ chạy thì bị Tổ công tác khống chế, T giằng co, chống cự quyết liệt lại Tổ công tác từ chỗ vỉa hè sát lòng đường vào tới sát cửa số nhà 77 phố L thì đồng chí Hoàng Anh T nhìn thấy từ trên người T rơi xuống bậc thềm trước cửa nhà số 77 phố L một gói giấy màu trắng dán ngoài bằng băng dính tối màu. Sau đó, Tổ Công tác đã bắt giữ T cùng tang vật về trụ sở Công an phường để giải quyết.

Mặc dù tại phiên tòa Hoàng Minh T không nhận có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng căn cứ lời khai các nhân chứng, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản nhận dạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận Hoàng Minh T đã có hành vi Tàng trữ trái phép 49,444 gam ma túy loại Methamphetamine. Vì vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Minh T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Hoàng Minh T với mức án tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ ma túy. Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng trắng (kèm một sim); trả bị cáo 01 ví da màu đen, 01 Giấy phép lái xe B2 mang và 01 thẻ căn cước công dân mang tên bị cáo và 1.000.000 đồng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Toàn bộ lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cho đến khi xét xử tại phiên tòa bị cáo đều khẳng định gói ma túy mà Công an thu giữ tại bậc thềm trước cửa số nhà 77 phố L không phải của bị cáo. Viện kiểm sát căn cứ vào lời khai của các nhân chứng, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản giám định, nội dung tin nhắn trong danh bạ điện thoại của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác để khẳng định gói ma túy mà Công an thu giữ tại bậc thềm trước cửa số nhà 77 phố L của bị cáo là không có cơ sở. Bởi lẽ: Trong hồ sơ, theo lời khai của những người làm chứng đi đường là anh H, anh K và ba đồng chí Công an trực tiếp bắt giữ bị cáo không thống nhất về việc mô tả hành vi của bị cáo. Người làm chứng đi đường có lời khai là "vứt" một vật gì đó, có lời khai là "thả" một vật gì đó. Các đồng chí Công an trực tiếp bắt giữ khai là có gói giấy dán băng dính "rơi" từ người đôi tượng. Người làm chứng anh K còn khai nhìn thấy bị cáo "thả" vật gì đó từ tay phải xuống đất; nhưng bị cáo khai tay phải cầm điện thoại. Luật sư cho rằng chưa đủ chứng cứ kết tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét vì bị cáo không phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng Viện kiểm sát quận H đã truy tố. Bị cáo bị kết tội oan.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Mặc dù tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không nhận có hành vi cất giữ ma túy trái phép trong người; nhưng căn cứ vào những lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa; căn cứ vào chứng cứ thu được; căn cứ vào kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ, hành vi của bị cáo thể hiện như sau:

Khoảng 01h15' ngày 17/11/2017 Công an phát hiện bị cáo đang ngồi trên vỉa hè trước cửa số nhà 77 phố L có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra. Khi Công an kiểm tra thì bị cáo định bỏ chạy nhưng đã bị Công an khống chế. Bị cáo giằng co và chống cự quyết liệt từ vỉa hè sát lòng đường vào tới sát cửa nhà 77 phố L. Ngay lúc đó đồng chí Hoàng Anh T nhìn thấy từ trên người bị cáo rơi xuống bậc thềm trước cửa số nhà 77 phố L 01 gói giấy màu trắng, bên ngoài dán băng dính màu xanh. Tổ công tác đã bắt giữ bị cáo cùng tang vật.

Những người làm chứng mô tả về hành vi của bị cáo bằng những từ khác nhau, nhưng tất cả các lời khai đều thể hiện nội dung: Khi bị cáo bị Công an kiểm tra, bắt giữ đã cố tình vứt ma túy cất giữ trong người và gói ma túy đó rơi xuống đất tại khu vực nơi bắt giữ bị cáo. Theo kết luận giám định gói ma túy thu được của bị cáo là 49.444gam loại Methamphetamine.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội và hình phạt quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử căn cứ tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo có 02 tiền án, trong đó tiền án năm 2009 đã được xóa án tích và tiền án ngày 13/8/2018 xét xử hành vi phạm tội ngày 18/02/2017; do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ ma túy, 01 sim điện thoại và 01 ví da (không còn giá trị sử dụng).

+ Điện thoại di động Iphone 6 màu vàng trắng, bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy nên cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

+ Số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo; áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

+ Trả bị cáo Giấy phép lái xe hạng B2 và thẻ căn cước công dân đều mang tên Hoàng Minh Trung.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: HOÀNG MINH T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: điểm m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

3. Hình phạt:

Xử phạt: HOÀNG MINH T **08 (tám) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2017.

4. Biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

a. Tịch thu, tiêu hủy:

+ Một phong bì niêm phong bên trong có một túi nylon kích thước 6x11cm, bên trong chứa 49,444gam ma túy loại Methamphetamine (PC 54 - Công an Thành phố Hà Nội đã trích lấy mẫu để giám định 2,258 gam, trọng lượng còn lại 47,186 gam Methamphetamine) trên các mép niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn H và đương sự Hoàng Minh T; 01 sim điện thoại và một ví da màu đen kích thước 10x12cm;

b. Trả bị cáo: Một Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Hoàng Minh T và một thẻ căn cước công dân mang tên Hoàng Minh T.

c. Tịch thu, sung quỹ Nhà nước:

+ Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng trắng, đã qua sử dụng, tại thời điểm kiểm tra không mở máy được nên không rõ chất lượng;

+ 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

(Tang vật giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H - theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 13/7/2018 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 13/7/2018).

5. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDQ Hoàn Kiếm;
- THAQ Hoàn Kiếm;
- CAQ Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Tm. Hái @ảng xĐt xõ s- thỀm
ThỀm ph,n - Chũ to¹ phi^an toụ

Nguyễn Thị Hiền Hòa

Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm
PHỐ HÀ NỘI

Cổng họp xã hội chủ nghĩa Việt Nam
§éc LỄp -Tù do - H'nh phóc

THÀNH

TRÍCH SAO ÁN HÌNH SỰ

Theo bản án hình sự số 152/HSST ngày 12/9/2018 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử đối với bị cáo: **Hoàng Minh Trung**; sinh ngày 30 tháng 5 năm 1977 tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú: Thôn Cống, xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội; hiện không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: (không); trình độ văn hóa: 7/12; con ông: Hoàng Minh Hồng và bà: Nguyễn Thị Tân; vợ là Vũ Thị Thu Hương và có 02 con (lớn 18 nhỏ 16 tuổi).

Danh chỉ bản số: 008 lập ngày 22/11/2017 tại CAQ Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

02 Tiền án:

1. Ngày 24/4/2009 Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội kết án 46 tháng tù về tội “Cướp tài sản” (trị giá tài sản 17.850.000 đồng).
2. Ngày 13/8/2018 Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội xử 36 tháng tù về tội “Cướp tài sản”.

Tạm giữ: 17/11/2017; tạm giam: 26/11/2017 - (Có mặt).

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Hoàng Minh Trung phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: điểm m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

3. Hình phạt:

Xử phạt: Hoàng Minh Trung **08 (tám) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2017.

4. Biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

a. Tịch thu, tiêu hủy:

+ Một phong bì niêm phong bên trong có một túi nylon kích thước 6x11cm, bên trong chứa 49,444gam ma túy loại Methamphetamine (PC 54 - Công an Thành phố Hà Nội đã trích lấy mẫu để giám định 2,258 gam, trọng lượng còn lại 47,186 gam Methamphetamine) trên các mép niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Hà và đương sự Hoàng Minh Trung; 01 sim điện thoại và một ví da màu đen kích thước 10x12cm;

b. Trả bị cáo: Một Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Hoàng Minh Trung và một thẻ căn cước công dân mang tên Hoàng Minh Trung.

c. Tịch thu, sung quỹ Nhà nước:

+ Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng trắng, đã qua sử dụng, tại thời điểm kiểm tra không mở máy được nên không rõ chất lượng;

+ 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

(Tang vật giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm - theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 13/7/2018 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 13/7/2018).

5. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TRICH SAO Y BẢN CHÍNH

Hà Nội ngày 12 tháng 9 năm 2018

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Thêm ph,n - Chũ to¹ phi^an toạ

Nguyễn Thị Hiền Hòa